TAND HUYỆN HIỆP HÒA **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HSST
Ngày 07/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Đức Lâm

Ông Lê Thanh Miện

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang: ông Ngô Đức Nghiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 07/7/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/HSST ngày 22/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐST-HS ngày 23/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: Không) - sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Thôn AC, xã HA, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: Lớp 10/12;

Con ông: Nguyễn Văn Khanh, sinh năm 1973; Con bà: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1975;

Vợ: Nguyễn Trường Chinh, sinh năm 1998; Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2020; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

-Tiền án, Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Bản án số 199/2013/HSPT ngày 09/9/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" (phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2015);

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang (có mặt);

*** Người bị hại.**

Họ và tên: Chị Ngô Thị Thu T, sinh 1989 (vắng mặt, có đơn xin XX vắng mặt).

Địa chỉ: tổ dân phố số 2, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

***Người liên quan:**

1. Anh Ngô Văn T, sinh năm: 1990 (có mặt)

Trú tại: Thôn AC, xã HA, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Nguyễn Văn N, sinh 1991 (vắng mặt)

Trú tại: thôn HT, xã TT, Hiệp Hòa, Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 10/8/2020, Nguyễn Văn H cùng Anh Ngô Văn T đều ở Thôn AC, xã HA, huyện Hiệp Hòa thuê xe Taxi đi đến quán bia "Hai cây sấu" của Chị Ngô Thị Thu T để uống bia; Khi Hùng và anh Tú ngồi uống bia ở trong quán thì chị Trang có điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da Dream biển kiểm soát 98D1-040.46 của chị Trang đi chợ mua thức ăn, khoảng 10 phút sau chị Trang về dựng xe mô tô ở cạnh gốc cây sấu trên vỉa hè trước cửa quán và để chìa khóa xe ở trên mặt tủ đựng bia ở trong quán. Quá trình ngồi uống bia, Hùng nói dối chị Trang điện thoại của Hùng hết tiền và bảo chị Trang cho mượn điện thoại sau đó Hùng nhắn tin từ số máy của chị Trang sang số máy của Hùng nội dung chưa có người đón để chị Trang cho ngồi ở quán. Đến khoảng 21 giờ, anh Tú giục Hùng về thì Hùng thanh toán tiền bia hết 75.000 đồng. Sau khi thanh toán tiền xong, Hùng bảo chị Trang "cho em ngồi thêm 5 đến 10 phút" và được chị Trang đồng ý. Lúc này chị Trang đi vào trong nhà; Hùng quan sát thấy chiếc xe mô tô trên của chị Trang không có người trông coi, chìa khóa để ở mặt tủ bia nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô của chị Trang. Hùng nhìn xung quanh rồi giục anh Tú đi về. Hùng đứng dậy bảo anh Tú rút dây sạc điện thoại của Hùng đang cắm ở ổ cắm của quán đưa cho Hùng, sau đó Hùng lấy chìa khóa xe mô tô của chị Trang ở trên mặt tủ đựng bia đi ra chỗ chị Trang để xe tra chìa khóa vào ổ khóa mở khóa điện và quay đầu xe đi ra ngoài. Lúc này anh Tú hỏi Hùng "sao lại có chìa khóa", Hùng trả lời "lấy ở trên bàn". Hùng nổ xe máy và bảo Tú "ngồi lên", anh Tú bảo "không tao không ngồi đâu". Hùng tiếp tục giục anh Tú ngồi lên xe nhưng anh Tú không ngồi, sau khi lấy được xe của chị Trang thì Hùng điều khiển xe mô tô đi về hướng Ngã tư Biển thuộc thị trấn Thắng. Lúc này chị Trang đi ra không thấy xe mô tô của mình liền hỏi anh Tú "em có nhìn thấy cái xe Drem nhà chị ở đây có ai lấy không", anh Tú trả lời "thằng kia nó có chìa khóa nó vừa đi" vừa nói Tú vừa chỉ tay về phía Ngã tư Biển. Chị Trang yêu cầu Tú "em gọi nó trả xe lại cho chị". Anh Tú mượn điện thoại của chị Trang gọi cho Hùng nhưng

Hùng không nghe, sau đó chị Trang có hô hoán mọi người giữ Tú lại và yêu cầu anh Tú gọi điện thoại và nhắn tin cho Hùng mang xe quay lại trả chị Trang. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô của chị Trang, Hùng điều khiển đi đến khu vực Ban chỉ huy quân sự huyện Hiệp Hòa kiểm tra điện thoại của mình thấy có nhiều cuộc gọi nhỡ biết là hành vi trộm cắp của mình đã bị phát hiện, Hùng nhắn tin cho anh Tú là ra khu vực ngã 6 thị trấn Thắng để Hùng trả lại xe cho chị Trang. Chị Trang cùng anh Tú và anh Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1995 ở tổ dân phố số 2, thị trấn T đi ra ngã 6 thị trấn Thắng nhưng Hùng thấy có nhiều người sợ bị đánh nên Hùng đi ra khu dân cư sau trụ sở cũ Công an huyện Hiệp Hòa thuộc Tổ dân phố số 2, thị trấn T ngồi đến 23 giờ 40 phút cùng ngày rồi đi chiếc xe trên vào Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa gửi vào bãi gửi xe, sau đó Hùng gọi điện thoại cho hãng Taxi 89 cho xe đến cổng Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa đón Hùng. Khoảng 23 giờ 50 phút anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990 ở thôn HT, xã TT, huyện Hiệp Hòa là lái xe của hãng taxi 89 đón Hùng, Hùng yêu cầu chở đi quanh thị trấn Thắng, lúc này anh Tú gọi điện thoại cho Hùng đi lên quán Internet ở dốc Trại Cờ thuộc thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa, Hùng đi đến gần quán thấy có đông người nên không dám xuống. Hùng tiếp tục bảo anh Nam chở đến khu vực nhà nghỉ Thuận Lý ở thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa, Hùng đưa chìa khóa xe mô tô của chị Trang và vé gửi xe tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa cho anh Nam bảo đi đến quán Internet ở dốc Trại Cờ đưa cho anh Tú bảo anh Tú trả tiền Taxi và vào Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa lấy xe mô tô trả chị Trang cho Hùng còn Hùng bỏ trốn khỏi địa phương. Khi anh Nam đi đến địa điểm anh Tú chờ thì bị Công an thị trấn Thắng thu giữ chìa khóa xe, vé xe và mời về Công an thị trấn Thắng làm việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HDĐG ngày 24/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hiệp Hòa, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Đa, loại xe Dream, màu sơn nâu, BKS 98D1-040.46, số máy 1431404, số khung 131376 dung tích xi lanh 97, xe không có gương chiếu hậu có giá là 20.000.000đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Quá trình điều tra ban đầu Hùng không thừa nhận trộm cắp chiếc xe mô tô trên của chị Trang, Hùng khai chỉ mượn xe mô tô của chị Trang để vào Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa đưa anh Dương Văn Hưng, sinh năm 1999 (là bạn Hùng) đi Bệnh Viện ở Hà Nội, khi mượn xe thì Hùng có hỏi còn chị Trang có nghe tiếng hay không và có đồng ý hay không thì Hùng không biết, sau đó Hùng thay đổi lời khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS-HH ngày 22/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn H có lý lịch nêu trên về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Về phía người bị hại là chị Trang và người liên quan là anh Nam vắng mặt nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra chị Trang, anh Nam không có ý kiến thắc mắc gì về hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời chị Trang, anh Nam cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về TNDS, Đối với chị Trang còn có đơn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

Đối với anh Tú tại phiên tòa hôm nay có mặt cũng đã trình bày rõ toàn bộ diễn biến vụ việc như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và anh không có ý kiến gì. Đối với chiếc điện thoại cơ quan điều tra thu giữ của anh, không liên quan đến hành vin phạm tooijn của Hùng, anh đề nghị xin lại.

Về phía đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS Xử phạt Nguyễn Văn H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản ". Thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì. Nên không xem xét giải quyết.

Ngoài ra Đại diện viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người bị hại, người làm chứng, người liên quan là chị Trang và các anh Tú, anh Nam đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội, kết quả định giá tài sản, lời khai của người bị hại, người liên quan và người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/8/2020, tại cửa quán bia hai cây sấu ở Tổ dân phố số 2, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 ở Thôn AC, xã HA, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã lợi dụng sơ hở trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Dream, mầu nâu, biển kiểm soát 98D1-040.46 của chị Ngô Thị Thu Trang, sinh năm 1989 (là chủ quán) ở cùng địa chỉ. Trị giá tài sản trộm cắp là 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng).*

Điều đó đã có đầy đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Hùng phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây nên sự hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho loại tội này.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên ngày 09/9/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" (phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2015);

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi phạm tội đã có ý thức trả lại tài sản chyo người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần TNHS cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì. Nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu, loại xe Dream, biển kiểm soát 98D1-040.46 là của Chị Ngô Thị Thu T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã trả lại chị Trang là chính xác.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, số Imel 1: 358144/05/672942/3; Imel 2: 358144/05/672943/1 bên trong có lắp 01 thẻ sim Viettel một mặt có dãy chữ số 8984048000074737019. Là tài sản của Tú, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cần trả lại cho Anh Ngô Văn T.

Đối với 01 vé xe loại (thẻ từ) hình chữ nhật, một mặt có ghi các chữ số 000044796600654750 là của anh Chu Quang Huy chủ thầu bãi xe của Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa, khi bị cáo gửi xe anh Huy có giao cho bị cáo. Nay anh Huy không yêu cầu gì. Nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với Anh Ngô Văn T khi Hùng trộm cắp xe mô tô của chị Trang không có sự bàn bạc từ trước và không cùng thực hiện hành vi trộm cắp với Hùng nên không phạm tội và không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn N đã cầm chìa khóa xe và vé gửi chiếc xe trộm cắp được tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa cho Hùng để đưa cho anh Tú, anh Nam không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không phạm tội và không xem xét xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về hình phạt: Xử phạt: **Nguyễn Văn H**: **01 (Một) năm tù** về tội "Trộm cắp tài sản ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy 01 vé xe loại (thẻ từ) hình chữ nhật, một mặt có ghi các chữ số 000044796600654750.

- Trả lại cho Anh Ngô Văn T 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, số Imel 1: 358144/05/672942/3; Imel 2: 358144/05/672943/1 bên trong có lắp 01 thẻ sim Viettel một mặt có dãy chữ số 8984048000074737019.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết bản án./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- CQCSĐT- CA. Huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Người bị hại; Người liên quan;
- UBND huyện Hiệp Hòa;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Chung